

QUY ĐỊNH

Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước được giao nhiệm vụ hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước (sau đây gọi tắt là cơ quan đặt hàng).

3. Báo Hưng Yên; các đơn vị, doanh nghiệp khác tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử (sau đây gọi tắt là đơn vị cung ứng dịch vụ).

4. Các cơ quan, tổ chức khác thuộc tỉnh Hưng Yên không sử dụng ngân sách nhà nước khuyến khích áp dụng tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử quy định tại Quy định này.

Chương II

TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG; CƠ CHẾ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Điều 3. Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm

Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm trên báo in, báo điện tử theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng sản phẩm

1. Cơ quan đặt hàng chủ động giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng sản phẩm. Việc giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng sản phẩm thực hiện căn cứ theo các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, phương pháp xác định, phương thức đánh giá, nghiệm thu “Đạt”, “Không đạt” theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Khi phát hiện sai sót trong quá trình cung ứng dịch vụ, các cơ quan đặt hàng yêu cầu đơn vị cung ứng dịch vụ khắc phục, xử lý sai sót, các vấn đề phát sinh trong quá trình cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

Chương III

QUY CHẾ KIỂM TRA, NGHIỆM THU SẢN PHẨM

Điều 5. Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm

1. Cơ quan đặt hàng phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập Hội đồng nghiệm thu kiểm tra trực tiếp sản phẩm, đánh giá, nghiệm thu sản phẩm căn cứ theo các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, phương pháp xác định, phương thức đánh giá, nghiệm thu “Đạt”, “Không đạt” theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này và có quyền không nghiệm thu sản phẩm nếu sản phẩm không đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng theo quy định tại Điều 3 Quy định này và theo quy định tại hợp đồng đã ký kết.

Thời gian nghiệm thu: Theo thỏa thuận giữa cơ quan đặt hàng và đơn vị cung ứng dịch vụ nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Biểu mẫu quyết định, hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng về việc đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo mẫu tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Điều 6. Bàn giao sản phẩm

1. Thời gian và phương thức bàn giao

a) Thời gian bàn giao: Theo thỏa thuận giữa cơ quan đặt hàng và đơn vị cung ứng dịch vụ nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Phương thức bàn giao: Thực hiện bàn giao qua đường truyền hoặc bàn giao trực tiếp nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Nội dung bàn giao

a) Biên bản bàn giao sản phẩm.

b) Sản phẩm bàn giao:

Đối với sản phẩm báo in: Danh mục tin, bài, ảnh của các số báo phát hành, gồm: Tiêu đề/số báo/ngày phát hành/tác giả/số tiền/thể loại/mã số.

Đối với sản phẩm báo điện tử: Danh mục tin bài đăng tải, gồm: Tiêu đề/ngày đăng/đường link/tác giả/đơn giá/thể loại/mã số.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan đặt hàng

1. Tổ chức thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước; hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng sản phẩm trên báo in báo điện tử đối với đơn vị cung ứng dịch vụ để đảm bảo việc thực hiện dịch vụ đạt hiệu quả, chất lượng, định mức và thời gian thực hiện theo quy định.

2. Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm trên báo in, báo điện tử của đơn vị cung ứng dịch vụ theo tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng tại Điều 3 Quy định này và các văn bản giao nhiệm vụ có liên quan của cấp có thẩm quyền.

3. Tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung đặt hàng tuyên truyền phù hợp với văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, quy định pháp luật và tình hình thực tế.

4. Thực hiện thanh toán kinh phí cho đơn vị cung ứng dịch vụ và quyết toán kinh phí theo quy định.

5. Chủ trì thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định hoặc báo cáo đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ đặt hàng tuyên truyền theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với cơ quan đặt hàng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện các nội dung tại quy định này, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Căn cứ khả năng ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin - truyền thông đối với sản phẩm trên báo in, báo điện tử thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị cung ứng dịch vụ

1. Phối hợp với cơ quan đặt hàng thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, đề xuất các nội dung, khối lượng và dự toán kinh phí để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện cung ứng các sản phẩm, dịch vụ đảm bảo đúng quy trình và chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và hợp đồng đã ký kết.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan đặt hàng về nội dung, chất lượng sản phẩm dịch vụ do đơn vị thực hiện cung ứng, không được đặt hàng lại dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị khác thực hiện.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./